

Số: 10/2021/QĐST-DS

B, ngày 25 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v A bỏ một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Triệu Thị Luyện

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố

B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu A bỏ một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2021/QĐST-VDS ngày 16 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Ngô Thị B, sinh ngày 01/9/1961. Địa chỉ: Số nhà 51, đường Bờ đê Chi Ly 1, tổ dân phố Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh B. (có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Ngô Thị H, sinh năm 1967. Nơi cư trú cuối cùng: Bến Phà (nay là ngõ 66, đường Hoàng Hoa Thám), tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B. (vắng mặt, không có lý do)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ghi ngày 29/01/2021, bản tự khai ngày 05/3/2021 và tại phiên họp người yêu cầu là bà Ngô Thị B trình bày: Bà là chị gái ruột của bà Ngô Thị H. Từ khi sinh ra, bà và các anh chị em trong gia đình cùng bố mẹ đẻ đều sinh sống tại nhà ở có địa chỉ Bến Phà (nay là ngõ 66, đường Hoàng Hoa Thám), tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B. Năm 1982 bà lập gia đình. Năm 2000, vợ chồng bà chuyển đến sinh sống tại nhà riêng ở phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh B và sinh sống từ đó đến nay. Năm 1990 bà H bỏ nhà đi đâu không rõ tung tích. Bà H bỏ đi từ nơi cư trú cuối cùng là Bến Phà (nay là ngõ 66, đường Hoàng Hoa Thám), tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B. Khi bỏ nhà đi, bà H vẫn độc thân, chưa kết hôn, chưa có con, chưa có tài

sản chung, riêng gì. Từ khi bà H bỏ nhà đi, bà và gia đình đã đi tìm kiếm khắp nơi, hỏi thăm anh em bạn bè gần xa và thông báo với chính quyền địa phương, đã áp dụng mọi biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có bất kỳ tin tức gì về bà H. Để đảm bảo các thủ tục cần thiết có liên quan đến bà H phát sinh trong cuộc sống, bà yêu cầu Tòa án A bố bà Ngô Thị H là người mất tích.

Tại Biên bản làm việc ngày....., anh Ngô Anh T (con trai ông Ngô Văn A) cung cấp: Ông Ngô Văn A (đã chết năm 2015) là anh ruột của bà Ngô Thị B và bà Ngô Thị H. Từ khi sinh ra, anh T sống chung với bố mẹ đẻ cùng ông bà nội, các chị em của ông Ngô Văn A tại số nhà 01, ngõ 66, đường Hoàng Hoa Thám (trước đây gọi là Bến Phà), tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B. Bà H sinh sống cùng gia đình đến năm 1990 thì bỏ nhà đi đâu không rõ tung tích. Từ khi bà H bỏ nhà đi, cả gia đình đã đi tìm kiếm khắp nơi, hỏi thăm anh em bạn bè gần xa, báo cáo chính quyền địa phương nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà H. Từ ngày bà H bỏ nhà đi đến nay, anh và gia đình vẫn tiếp tục sinh sống tại địa chỉ trên nhưng không thấy bà H trở về nhà lần nào.

Tại Biên bản làm việc ngày..... tổ trưởng tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B cung cấp: Bà Ngô Thị H sinh ra và lớn lên cùng gia đình tại khu Bến Phà (nay là ngõ 66), đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B. Năm 1990 không biết vì lý do gì bà H đã bỏ nhà, đi khỏi địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không rõ đi đâu. Từ khi bà H bỏ nhà đi, bố mẹ và người thân của bà H đã đi tìm kiếm khắp nơi, hỏi thăm anh em họ hàng gần xa nhưng đến nay vẫn không có tung tích gì của bà H. Bà Ngô Thị H có nơi cư trú cuối cùng là Khu Bến Phà (nay là ngõ 66), đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B. Nhà đất trước đây bà H sinh sống cùng gia đình hiện nay vẫn do gia đình bà H sinh sống và quản lý, anh Ngô Anh T là người trực tiếp đang sinh sống trên nhà đất này.

Sau khi thụ lý yêu cầu của bà Ngô Thị B, Tòa án đã ban hành quyết định thông báo tìm kiếm bà Ngô Thị H bằng hình thức nhắn tin trên 03 số báo liên tiếp của Báo Công lý - Tòa án nhân dân tối cao và phát tin nhắn tìm trên Đài tiếng nói Việt Nam. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo vẫn không có tin tức gì của bà Ngô Thị H.

Tại phiên họp: Bà Ngô Thị B giữ nguyên yêu cầu A bố bà Ngô Thị H là người mất tích, ngoài ra bà B không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng

dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

+ Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị B: A bố bà Ngô Thị H, sinh năm 1967 là người mất tích.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị B pH chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu giải quyết việc dân sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị B là chị ruột của bà Ngô Thị H. Do bà Ngô Thị H bỏ nhà đi từ năm 1990 đến nay không có tin tức gì. Để đảm bảo các thủ tục cần thiết có liên quan đến bà H phát sinh trong cuộc sống, bà Ngô Thị B có quyền yêu cầu A bố bà Ngô Thị H là người mất tích theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị H – người bị yêu cầu A bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng là Tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý, giải quyết việc dân sự trên là đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu A bố bà Ngô Thị H là người mất tích: Bà Ngô Thị H bỏ đi khỏi nhà, khỏi địa phương từ năm 1990, gia đình, chính quyền địa phương không biết bà H đi đâu. Từ khi bà H bỏ đi, bà Ngô Thị B và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi, đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về bà H. Sau khi thụ lý yêu cầu của bà B, Tòa án đã đăng thông báo tìm kiếm bà H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà H. Xét thấy, bà Ngô Thị H đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực gì về việc bà H còn sống hoặc đã chết. Do vậy, việc bà Ngô Thị B yêu cầu A bố bà Ngô Thị H là người mất tích là có căn cứ theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận.

[4]. Về lệ phí: Bà Ngô Thị B pH chịu 300.000đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

.QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị B:

A bố: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1967, nơi cư trú cuối cùng: Bến Phà (nay là nay là ngõ 66, đường Hoàng Hoa Thám), tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B là người mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị B pH chịu 300.000đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2018/0001932 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận bà B đã thi hành xong lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Ngô Thị B có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Bà Ngô Thị H có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP.B;
- UBND phường Đa Mai, TP. B
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; VP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Triệu Thị Luyện